

Số:411/KH-MNTL

Tràng Lương, ngày 27 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH
CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số: 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Hướng dẫn số 2722/HD-SGDĐT ngày 21/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức cho học sinh tựu trường, khai giảng năm học 2024 - 2025;

Căn cứ công văn số: 1454/PGD&ĐT ngày 21 tháng 8 năm 2024 V/v thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 và hướng dẫn tổ chức tựu trường, khai giảng năm học 2024 - 2025;

Căn cứ công văn số: 1607/PGDĐT ngày 13 tháng 9 năm 2024 V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2024 – 2025;

Căn cứ báo cáo Tự đánh giá năm 2023-2024 của nhà trường.

Trường Mầm non Tràng Lương thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục trong năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại năm trước, đồng thời triển khai các biện pháp nhằm duy trì, phát huy các điểm mạnh của nhà trường.

2. Trên cơ sở kết quả đã đạt được sau đánh giá ngoài xây dựng kế hoạch và đưa ra các giải pháp nhằm phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu từng bước nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động của nhà trường.

3. Năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo tiếp tục chỉ đạo củng cố hồ sơ, CSVC, chất lượng các tiêu chuẩn, rà soát theo Quy trình và Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT ban hành thực hiện đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả. Đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trong thực hiện kế hoạch, các biện pháp cải tiến và đảm bảo chất lượng giáo dục.

4. Đảm bảo lưu trữ đầy đủ hồ sơ, sổ sách trong thực hiện. Hồ sơ phải đảm bảo tính pháp lý và đáp ứng được yêu cầu kiểm định chất lượng giáo dục.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Tình hình chung của nhà trường

Trường mầm non Tràng Lương là một trường thuộc xã Tràng Lương, là xã miền núi của Thị xã Đông Triều, trường cách trung tâm thành phố 16 km. Trường Mầm non Tràng Lương được thành lập từ năm 1978 lấy tên trường Mẫu giáo Tràng Lương, đến năm 2004 đổi tên là trường mầm non Tràng Lương. Dưới sự quản lý của Phòng Giáo dục và đào tạo thị xã Đông Triều có nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo và Đào tạo ban hành.

Trải qua hơn 45 năm cùng với sự phát triển và đi lên của đất nước. Trường Mầm non Tràng Lương đã không ngừng phấn đấu vươn lên, dù ở thời điểm nào tập thể nhà trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục. Trường được SGD ra quyết định số 223/QĐ-SGDĐT ngày 23/10/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc cấp bằng công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 cho trường mầm non Tràng Lương và Quyết định số 224/QĐ-SGDĐT ngày 23/10/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc cấp giấy chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 cho trường mầm non Tràng Lương giai đoạn 2023-2028.

Trường mầm non Tràng Lương với tổng diện tích tổng diện tích đất 6.556,2m². Trường có 01 điểm trường trong trường có 09 phòng học/09 nhóm lớp, 09 phòng học được xây dựng kiên cố, đảm bảo cho 06 lớp mẫu giáo, 03 nhóm trẻ. Có 04 phòng học có hệ thống thiết bị Thông minh, có 01 công trình hệ thống bê tông đường vào cổng trường, hệ thống cây xanh bóng mát và các công trình vệ sinh đảm bảo yêu cầu theo quy định. Cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng, đồ chơi khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp, an toàn thân thiện. Bếp ăn đảm bảo theo đúng hệ thống bếp một chiều và tiêu chuẩn vệ sinh an toàn. Nhà trường có đầy đủ các phòng thuộc khối phòng hành chính quản trị theo quy định.

Hiện nay trường đã được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, nhà trường luôn sắp xếp khoa học, gọn gàng, để tạo cơ hội cho trẻ được hoạt động. Các vườn cây của trường được trồng nhiều loại cây xanh, cây ăn quả, các loại hoa, rau... Sân chơi được trang bị các loại đồ chơi ngoài trời, đảm bảo phục vụ hoạt động học tập vui chơi cho trẻ sạch, đẹp, an toàn, phòng nghệ thuật, giáo dục thể chất, phòng đa chức năng được trang bị đầy đủ hệ thống máy tính, đưa vào hoạt động có hiệu quả. Bếp ăn đảm bảo theo đúng hệ thống bếp một chiều và tiêu chuẩn vệ sinh an toàn, có đầy đủ các phòng thuộc khối phòng hành chính quản trị theo quy định.

Hệ thống tổ chức nhà trường gồm: Chi bộ đảng nhà trường có 21 đảng viên, Chi bộ nhà trường luôn được công nhận là Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Chi đoàn thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong từng năm học. Hiện nay trường có 22 CBQL, GV, NV trong đó CBQL 3 đồng chí, 17 giáo viên trực tiếp giảng dạy, 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên y tế. Tỷ lệ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn 100% và trên chuẩn 20/22 đạt 91% . Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ giáo viên tương đối đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ, có nhiều cán bộ, giáo viên được công nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, UBND tỉnh tặng bằng khen, Sở giáo dục tặng khen và UBND thị xã tặng khen. Trong các năm gần đây, chất lượng của nhà trường luôn giữ vững ở mức 95% - 100% trẻ đạt yêu cầu, tỷ lệ trẻ ăn bán trú đạt 100%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm dưới 1.5%.

Nguồn tài chính đảm bảo cho nhà trường hoạt động được cấp từ nguồn ngân sách nhà nước để chi các khoản như lương, phụ cấp theo lương, chi thường xuyên của đơn vị. Nguồn tài chính được quản lý đúng quy định của nhà nước về quản lý tài chính, đảm bảo chi trả đầy đủ, kịp thời hàng tháng cho người lao động. Nguồn thu học phí được thu đúng, đủ theo quy định và đảm bảo nguyên tắc tài chính.

Nhà trường đã tích cực đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Giữ vững thành tích đã đạt được của trường chuẩn quốc gia, nhà trường đã phát triển toàn diện, vững chắc trong những năm học qua, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay.

Trong 5 năm gần đây: Năm học 2020 - 2021 và 2021 - 2022 nhà trường được UBND tỉnh công nhận Tập thể lao động xuất sắc. Được nhận bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ninh năm 2021-2022; Năm học 2023-2024 được sở giáo dục tặng giấy khen. Nhiều năm được UBND thị xã Đông Triều công nhận tập thể lao động tiên tiến, được tặng nhiều Giấy khen và nhiều cá nhân được nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của các cấp trong thực hiện nhiệm vụ từng năm học.

1. Thông tin về cơ sở vật chất

Năm 2024 - 2025 Trường mầm non Tràng Lương có 01 điểm trường tại Thôn Năm Giai - xã Tràng Lương - thị xã Đông Triều - tỉnh Quảng Ninh, nằm ở vị trí thuận tiện về giao thông, kinh tế chính trị của xã Tràng Lương, địa thế bằng phẳng, hệ thống thoát nước tốt, đảm bảo các quy định về an toàn và vệ sinh môi trường, với khối phòng học 2 tầng, và các phòng chức năng theo qui định trên diện tích 6.556,2m². Nhà trường có đủ phòng học rộng thoáng khang trang, lớp học với tiện nghi hiện đại như: Bàn ghế, tủ, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị y tế, bếp ăn, nhà để xe, khu vệ sinh cho giáo viên, cho học sinh sạch sẽ thông thoáng. Sân chơi rộng rãi thoáng mát, cây xanh, cây cảnh đủ loại, môi trường thân thiện.

Nhà trường có kế hoạch đánh giá việc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường hợp lý, đảm bảo đúng mục đích. Thường xuyên kiểm tra và bổ sung kịp thời trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi hiện đại, có tính sư phạm, tính thẩm mỹ, đảm bảo an toàn cho các lớp và các phòng ban theo đúng qui định, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng của nhà trường.

1.1. Phòng học, phòng chức năng

Phòng học				Phòng chức năng									
T.Số	Đạt chuẩn	Xây mới	Cải tạo sửa chữa	T.số	Phòng Hiệu trưởng	Phòng Hiệu phó	Phòng Hội trường	Phòng Văn phòng	P. Thẻ chất, GD&N	P. bảo vệ	Phòng Hành chính	Phòng Y tế	Phòng GV, NV
9	9	0	0	09	01	01	0	01	01	01	01	01	01

Khu nuôi dưỡng				Sân chơi			Công trình nước sạch			Công trình vệ sinh			
T. Số bếp ăn	Diện tích/bếp (m ²)	Bếp 1 chiều	Bếp cần cải tạo, sửa chữa	T.số sân chơi	Diện tích (m ²)	Sân có đồ chơi	T.Số công trình	Số công trình đảm bảo yêu cầu	Số công trình phải sửa chữa	T.Số phòng	Trong đó		
											Số phòng VS của học sinh	Số phòng VS GV	Số phòng phải sửa chữa
01	74	01	0	01	3.156,2	01	01	01	0	11	10	01	0

1.2. Các công trình khác

1.3. Thiết bị đồ dùng nhóm, lớp:

Hiện nay, nhà trường có 9/9 lớp đảm bảo đủ thiết bị đồ chơi theo quy định (02 lớp 5 tuổi và 02 lớp 4 tuổi; 02 lớp 3 tuổi; 3 nhóm nhà trẻ). 9/9 nhóm lớp có tương đối đầy đủ đồ dùng đồ chơi, ước tỷ lệ 92% danh mục và số lượng thiết bị đã có so với quy định tại (Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT và điều chỉnh sửa đổi theo thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020).

1.4. Sân chơi, đồ chơi ngoài trời:

Nhà trường có 01 sân chơi ở 01 điểm trường có 14 loại đồ chơi ngoài trời, đảm bảo số lượng đồ chơi theo quy định. Đồ chơi hằng năm được bổ sung mới, tu sửa đảm bảo an toàn cho trẻ.

Nhà trường có tổng số CBGVNV là 22 người, trong đó cán bộ quản lý 03 người (01 Hiệu trưởng, 02 PHT); giáo viên 17 người (biên chế 21 người); nhân viên 2 người (1 kế toán, 1 nhân viên y tế) và hợp đồng lao động 6 người (nấu ăn 03 người, bảo vệ 02 người, lao công 01).

2.1. Trình độ đào tạo của cán bộ quản lý

CBQL	Số lượng	Trình độ đào tạo		Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ quản lý giáo dục	Đăng viên	Chứng chỉ Tin học A+B	Chứng chỉ tiếng Anh B	Biên chế
		Cao đẳng	Đại học						
HT	1	0	1	1	1	1	1	1	1
PHT	2	0	2	2	2	2	2	2	2
Tổng	3	0	3	3	3	3	3	3	3

Các đồng chí trong ban giám hiệu nhà trường có phẩm chất chính trị, có đạo đức lối sống tốt; có trình độ chuyên môn vững vàng; có năng lực quản lý,

lãnh đạo, điều hành và tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

2.2. Trình độ đào tạo của giáo viên

CBQL	Số lượng	Trình độ đào tạo			Trình độ lý luận chính trị	Chứng chỉ quản lý giáo dục	Đăng viên	Chứng chỉ Tin học A+B	Chứng chỉ tiếng Anh B	Biên chế	HĐ
		Cao đẳng	Đại học	TC							
NT	07	0	07	0	01	03	07	07	07	07	0
MG	10	01	10	0	01	04	09	10	10	10	0
Tổng	17	01	16	0	03	07	16	17	17	17	0

Đội ngũ giáo viên nhà trường cơ bản tương đối đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, tỷ lệ giáo viên đứng lớp 2,0 giáo viên/nhóm, lớp. 100% GV có trình độ đào tạo chuẩn (trong đó trên chuẩn 16/17 giáo viên, đạt 94%). Năng lực chuyên môn của đội ngũ vững vàng và tương đối đồng đều.

2.3. Trình độ đào tạo của nhân viên

Đối tượng	Số lượng	Trình độ đào tạo			Tin học	Ngoại Ngữ	Đăng viên	Hợp đồng	Ghi chú
		Cao đẳng	Đại học	TC					
Kế toán	1	0	1	0	1	1	1	0	
Y tế	1	0	0	1	1	1	1	0	
Tổng	02	0	01	01	02	02	02	0	

2.4. Trình độ đào tạo của lao động hợp đồng (nấu ăn, bảo vệ, lao công)

Đối tượng	Số lượng	Trình độ đáp ứng với khung vị trí việc làm	Trình độ NN	Đăng viên	Thừa (thiếu)
Nhiệm vụ nấu ăn	3	3	0	01	0
Nhiệm vụ bảo vệ	2	2	0	0	0
Nhiệm vụ lao công	1	1	0	0	0
Tổng	6	6	0	0	0

Nhân viên luôn đoàn kết hoàn thành tốt nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, đoàn kết, nhiệt tình trong công tác.

3. Số lớp, số học sinh (số trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo):

Nhóm, lớp, trẻ/ năm học	Nhóm 3-12 tháng		Nhóm 12-24 tháng		Nhóm 36 tháng		Cộng Nhà trẻ		Lớp 3-4 tuổi		Lớp 4-5 tuổi		Lớp 5-6 tuổi		Cộng Mẫu giáo		Tổng toàn trường	
	Số nhóm	Số trẻ	Số nhóm	Số trẻ	Số nhóm	Số trẻ	Số nhóm	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số N-L	Số trẻ
2024-2025	0	0	2	39	1	18	3	57	2	34	2	52	2	50	6	136	9	193

2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số CBGVNV: 22 đ/c (Biên chế: 22 đ/c).

Đối tượng	T. số	Trong biên chế	Ngoài biên chế		Trình độ chuyên môn				Trình độ chính trị		TĐ. Tin học	TĐ. Ngoại ngữ	Đang học ĐH, CĐ
			Hợp đồng	Hợp đồng trường	ĐH	CĐ	TC	CC	TC	SC			
Hiệu trưởng	1	1	0	0	1	0	0	0	1	0	1	1	0
Hiệu phó	2	2	0	0	2	0	0	0	2	0	2	2	0
Giáo viên NT	7	7	0	0	7	0	0	0	1	6	7	7	0
Giáo viên MG	10	10	0	0	9	1	0	0	1	8	10	10	0
NV nuôi dưỡng	3	0	0	3	0	01	1	0	0	01	0	0	0
NV Kế toán, hành chính y tế.	2	2	0	0	1	0	1	0	0	2	2	2	0
Bảo vệ, lao công	3	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cộng	28	22	0	6	19	2	2	0	5	17	22	22	0

3. Số lớp, số học sinh:

Tổng số: 193 trẻ/9 nhóm, lớp

Trong đó:

- NT: 57 trẻ /03 nhóm

- MG: 136 trẻ/6 lớp(5T: 50 trẻ/02 lớp; 4T: 52 trẻ/02 lớp ; 3T: 34/02 lớp)

* Thuận lợi

- Luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của các cấp lãnh đạo; hướng dẫn cụ thể, rõ ràng của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh, Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về công tác kiểm định chất lượng giáo dục nên giúp nhà trường làm tốt công tác TĐG; sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, gắn bó, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp uỷ Chi bộ, Ban giám hiệu nhà trường.

- Đội ngũ CBGVNV trong nhà trường có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, năng động, nhiệt tình, có trách nhiệm cao trong công việc, đặc biệt trong công tác TĐG.

*** Khó khăn.**

- Khu vực vườn cây ăn quả của nhà trường đã bị gãy đổ do cơn bão số 3 gây ra chưa khắc phục trồng bổ xung cây mới.

- Đồ dùng thiết bị dạy học một số lớp đang hư hỏng xuống cấp.

III. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Kết quả tự đánh giá:

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường.

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

- Kết quả đạt mức 3

2. Công tác chỉ đạo

- Nhà trường đã bám sát các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT để xây dựng kế hoạch triển khai cải tiến chất lượng giáo dục, kế hoạch đảm bảo khoa học, cụ thể và tổ chức thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên thu thập hồ sơ, minh chứng cho từng tiêu chí của các tiêu chuẩn theo đúng quy định.

3. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền và chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài.

- Tiếp tục tuyên truyền và nâng cao nhận thức về nhiệm vụ KĐCLGD nói chung, tự đánh giá nói riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường, các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân trong toàn phường.

4. Việc thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài

- Nhà trường đã tổ chức rà soát từng tiêu chí trong các tiêu chuẩn nhất là các tiêu chí chưa đạt yêu cầu, tập trung vào các biện pháp cải tiến chất lượng

theo báo cáo tự đánh giá đề ra và đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài trong báo cáo đánh giá ngoài.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng đã đề ra; phân công cán bộ, giáo viên thực hiện từng biện pháp.

- Tham mưu với cấp ủy và chính quyền địa phương để củng cố, tăng cường cơ sở vật chất.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các giải pháp để cải tiến nâng cao chất lượng.

- Đối chiếu với biện pháp đã đề ra trong báo cáo Tự đánh giá để kiểm chứng kết quả so với Bộ tiêu chuẩn quy định.

Đánh giá chung

a) Ưu điểm

1. Nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT trong việc thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục, làm tốt công tác tham mưu với Cấp ủy và chính quyền địa phương để triển khai thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng đạt hiệu quả cao.

2. Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về công tác KĐCLGD tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường. Làm tốt công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức về nhiệm vụ KĐCLGD nói chung, công tác cải tiến chất lượng giáo dục nói riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường, chính quyền địa phương, các ban, ngành, đoàn thể, phụ huynh học sinh.

3. Tiếp tục chỉ rõ những mặt làm được, chưa được, đặc biệt là những mặt còn tồn tại chưa đạt để cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thể hiện rõ ý thức trách nhiệm trong từng biện pháp cải tiến chất lượng, tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức, điều hành thực hiện công tác cải tiến chất lượng một cách có hiệu quả.

4. Bổ sung hồ sơ các tiêu chuẩn theo quy định.

b) Nhược điểm, tồn tại

1. Công tác bổ sung, lưu trữ các văn bản, tài liệu trong năm qua của một số cán bộ, giáo viên chưa thành nền nếp, hồ sơ về thông tin minh chứng vẫn còn để lẫn với các loại hồ sơ khác.

2. Việc xây dựng môi trường lớp học tạo không gian mở cho trẻ học tập, trải nghiệm, khám phá của một số nhóm lớp còn hạn chế.

3. Chưa có kinh phí để giải quyết chế độ làm thêm giờ cho cán bộ, giáo viên tham gia thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài.

IV. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Tiếp tục duy trì các tiêu chí đã đạt được, phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu để hoàn thiện các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Làm tốt công tác tham mưu với các cấp có thẩm quyền duy trì giữ vững trường mầm non Tràng Lương đạt kiểm định cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia Mức độ 2.

3. Nhà trường đầu tư quy hoạch cải tạo khu vực vườn cây ăn quả, quy hoạch vườn rau để cho trẻ hoạt động trải nghiệm.

4. Tham mưu các cấp đầu tư các trang thiết bị cho các phòng học, phòng chức năng, phòng GD thể chất. Cử giáo viên tham gia học lớp GV Stem để thực hiện nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

1. Phương hướng chung

Trên cơ sở thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Quảng Ninh, kế hoạch chỉ đạo công tác KĐCLGD năm học 2024 -2025 của Phòng GD&ĐT TX Đông Triều; nghiêm túc rút kinh nghiệm, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục năm học vừa qua, trường MN Tràng Lương tiếp tục phân đầu thực hiện tốt các biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

2. Định hướng cụ thể

2.1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài đảm bảo chất lượng và tránh bệnh thành tích, phân đầu năm học 2024-2025 thực hiện đạt yêu cầu, đúng tiến độ về thời gian đã nêu ra trong báo cáo tự đánh giá. Thực hiện các biện pháp cải tiến phù hợp để nâng cao chất lượng dạy và học.

2.2. Tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về kiểm định chất lượng trường mầm non và việc thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài để mỗi cán bộ, mỗi giáo viên, nhân viên nâng cao hiểu biết về kiểm định chất lượng giáo dục và thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục của trường mầm non sau đánh giá.

2.3. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chuyên môn, các đoàn thể trong việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng đã được xây dựng trong báo cáo tự đánh giá, để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

2.4. Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương để nâng cao nhận thức cho phụ huynh học sinh trong trường về việc KĐCLGD và nhất là thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài.

2.5. Tổ chức sơ kết, đánh giá, kết quả thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục so với kết quả kiểm định chất lượng giáo dục đã đạt được, tạo điều kiện cho xã hội biết và tham gia giám sát chất lượng giáo dục của nhà trường.

2.6. Báo cáo, đánh giá, kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục so với kế hoạch cải tiến đã xây dựng đánh giá xem chất lượng cải tiến ra sao để tiếp tục đưa ra các biện pháp cải tiến có hiệu quả nhất.

2.7. Tạo điều kiện cho giáo viên đi học các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, lớp bồi dưỡng QLGD.

2.8. Hoàn thiện báo cáo tự đánh giá và công bố trước HĐTĐG

V. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Nội dung công việc phải thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường		
Tiêu chí 1.1. <i>Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường</i>	- Tham mưu với các cấp có thẩm quyền bổ xung kinh phí mua sắm đồ dùng trang thiết bị tối thiểu cho các nhóm lớp. - Tiết kiệm nguồn kinh phí tự chủ đầu tư sửa chữa mái tôn sân trường, nhà xe. - Tu sửa, quy hoạch, trồng mới vườn cây ăn quả	- Tháng 11/2024
Tiêu chí 1.2 <i>Hội đồng trường và các hội đồng khác</i>	- Xây dựng kế hoạch tập huấn Hội đồng chăm sóc kiến kinh nghiệm cách tư vấn viết sáng kiến kinh nghiệm theo qui định hiện hành - Đánh giá rút kinh nghiệm - Điều chỉnh kế hoạch tập huấn	- Tháng 12/2024

Tiêu chí 1.3 <i>Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường</i>	Bồi dưỡng đội ngũ kế cận để đảm bảo hoạt động hiệu quả cho nhiều năm liên tục. Phân công đội ngũ đoàn có kinh nghiệm nhiều năm giúp đỡ đội ngũ đoàn trẻ.	- Tháng 8/2024
Tiêu chí 1.4 <i>Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng</i>	Xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn cần cụ thể, rõ ràng.	- Tháng 9/2024
Tiêu chí 1.5 <i>Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo</i>	- Tích cực hơn nữa trong công tác tuyên truyền vận động trẻ nhà trẻ nhập học ngay từ đầu năm học. - Tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ tạo niềm tin cho các bậc phụ huynh yên tâm đưa trẻ đến trường.	- Tháng 12/2024
Tiêu chí 1.6 <i>Quản lý hành chính, tài chính, tài sản</i>	- Xây dựng kế hoạch tiếp nhận, tài trợ hằng năm đề rhuy động mọi nguồn lực. - Tham mưu sửa chữa mái tôn sân trường, mua sắm đồ dùng thiết bị tối thiểu cho các nhóm lớp.	- Tháng 2/2025 - Tháng 12/2024
Tiêu chí 1.7 <i>Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên</i>	Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cụ thể: + 01 giáo viên của tổ 1 (trong đó 01 đồng chí bồi dưỡng đảng viên mới) + 02 giáo viên của tổ 2 (Trong đó 01 đồng chí bồi dưỡng Lý luận chính trị; tuyên truyền vận động 01 đồng chí bồi dưỡng nâng cao trình độ từ cao đẳng lên đại Học.).	- Tháng 10/2024
Tiêu chí 1.8 <i>Quản lý các hoạt động giáo dục</i>	- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho 2 giáo viên.	- Tháng 11/2024

	- Tăng cường tổ chức các buổi thảo luận sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn bồi dưỡng cho giáo viên về xây dựng kế hoạch giáo dục. - Coi trọng công tác tự học tự bồi dưỡng của 17/17 giáo viên - Chỉ đạo các lớp tích cực đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục, thực hiện phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp; tiếp cận, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến các nước trên thế giới và trong khu vực trong xây dựng kế hoạch giáo dục của lớp.	
Tiêu chí 1.9 <i>Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở</i>	- Xây dựng kế hoạch triển khai những văn bản mới ban hành theo từng thời điểm cụ thể đến đội ngũ. - Bố trí những khoảng thời gian hợp lý để cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia nghiên cứu .	- Tháng 10/2024
Tiêu chí 1.10 <i>Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học</i>	Bồi dưỡng cho giáo viên về việc lựa chọn nội dung lồng ghép dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ trong các hoạt động giáo dục trẻ về an ninh trật tự, an toàn trường học đưa vào kế hoạch giáo dục hàng ngày phù hợp với nhận thức của trẻ, điều kiện của lớp.	- Tháng 9, 10/2024
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên		
Tiêu chí 2.1 <i>Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng</i>	Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tích cực tăng cường học tập, trình độ chuyên môn qua các hình thức như: Học tập nâng cao tập trung, tự học qua mạng, tham gia lớp bồi dưỡng ngoại ngữ.. Động viên khuyến khích đồng chí coi trọng công tác tự học	- Tháng 9/2024 - 5/2025

Tiêu chí 2.2 <i>Đối với giáo viên</i>	Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cách tra cứu tham khảo tài liệu trong công tác bồi dưỡng nội dung liên quan đến vị trí việc làm	- Tháng 8/2024 - Tháng 5/2025
Tiêu chí 2.3 <i>Đối với nhân viên</i>	- Đề xuất tiếp tục có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên. cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền có chế độ lương hợp lý để khuyến khích người lao động. Có chế độ khen thưởng kịp thời để khuyến khích nhân viên khi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.	- Tháng 9/2024
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học		
Tiêu chí 3.1 <i>Diện tích, khuôn viên và sân vườn</i>	- sửa chữa, làm mới và trồng bổ sung trồng thêm các loại cây ăn cho vườn cây đa dạng về chủng loại. - Sửa chữa, sơn mới đồ chơi ngoài trời đã xuống cấp. Phát huy và duy trì cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo cho lộ trình trường chuẩn quốc gia và chuẩn chất lượng giáo dục. Thường xuyên mua sắm bổ sung các đồ chơi, thiết bị ngoài trời phù hợp với nhu cầu thực tế. - Tham mưu với các cấp có thẩm quyền hoàn thiện hồ sơ cấp đổi quyền sử dụng đất bổ sung diện tích được cấp cho nhà trường.	- Tháng 9/2024 - Tháng 5/2025
Tiêu chí 3.2 <i>Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập</i>	- Tham mưu với cấp trên để bổ sung trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động giáo dục ngày càng tốt hơn, cấp thêm nguồn kinh phí hằng năm mua sắm thêm trang thiết bị phòng chức năng	- Tháng 2/2025

	- Mua bổ sung máy tính bảng, Đồ dùng phòng nghệ thuật. - Chỉ đạo giáo viên làm thêm đồ dùng, đồ chơi phục vụ chuyên đề của nhà trường và cấp thị xã đáp ứng nhu cầu sử dụng của trẻ.	
Tiêu chí 3.3 <i>Khối phòng hành chính - quản trị</i>	Tiếp tục có kế hoạch bổ sung mua sắm các trang thiết bị tại các phòng.	- Tháng 01/2024
Tiêu chí 3.4 <i>Khối phòng tổ chức ăn</i>	Dự trù nguồn kinh phí mua sắm thêm thiết bị, đồ dùng phục vụ bán trú	- Tháng 9/2024
Tiêu chí 3.5 <i>Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi</i>	- Khuyến khích, động viên phụ huynh đóng góp nguyên vật liệu cùng chung tay với giáo viên làm nhiều đồ dùng đồ chơi sáng tạo đưa vào hoạt động phong phú. - Kiểm tra thường xuyên việc bảo quản thiết bị đồ chơi phục vụ cho việc giảng dạy của giáo viên.	- Tháng 9/2024 - Tháng 5/2025
Tiêu chí 3.6 <i>Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước</i>	Kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên thiết bị nhà vệ sinh	- Trong năm học 2024 - 2025
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội		
Tiêu chí 4.1 <i>Ban đại diện cha mẹ trẻ</i>	- Nhà trường và giáo viên các lớp tiếp tục duy trì công tác phối hợp tốt với Ban đại diện CMHS - Tiếp tục chọn cử những phụ huynh nhiệt tình, có năng lực, ý thức trách nhiệm cao, khả năng giao tiếp tốt và đặc biệt là có nhiều kinh nghiệm trong công tác xã hội để tuyên truyền vận	- Trong năm học 2024 -2025

	động tới cộng đồng về công tác chăm sóc giáo dục trẻ tại trường MN tham gia Ban đại diện CMHS - Tích cực vận động các thành viên ban đại diện CMHS có các hoạt động tương tác, chia sẻ kinh nghiệm nuôi dạy con trên trang web của nhà trường hay qua các buổi giao lưu trực tuyến	
Tiêu chí 4.2 <i>Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường</i>	- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương và kế hoạch phát triển của nhà trường để tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện về nguồn lực giúp nhà trường ngày càng phát triển. - Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền công tác xã hội hóa giáo dục bằng nhiều hình thức trên nhiều đối tượng để huy động các nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học. - Cán bộ quản lý và các đoàn thể nhà trường có kế hoạch, qui chế phối hợp chặt chẽ hơn nữa với các tổ chức doanh nghiệp trong xã, tham mưu kịp thời với chính quyền trong việc bổ sung và xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường.	- Trong năm học 2024 - 2025
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục		
Tiêu chí 5.1 <i>Thực hiện Chương trình GDMN</i>	- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho 03 giáo viên về ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến. - Tổ chức nhiều cuộc họp chuyên môn, chuyên đề và Hội thi cho giáo viên tham gia. - Tổ chức cho giáo viên đến các trường trong và ngoài thị xã học tập, thăm quan	- Trong năm học 2024-2025

	các trường có mô hình về giáo dục theo phương pháp tiên tiến.	
Tiêu chí 5.2 <i>Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục</i>	- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về việc xây dựng môi trường giáo dục phát huy được năng lực cá nhân của từng trẻ. - Xây dựng kế hoạch tham quan trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.	- Trong năm học 2024-2025
Tiêu chí 5.3 <i>Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe</i>	- Cán bộ quản lý nhà trường có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tổ dinh dưỡng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, duyệt hồ sơ sổ sách nuôi ăn hàng tháng. - Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, tư vấn cho cha mẹ học sinh cách chăm sóc nuôi dưỡng trẻ để cha mẹ học sinh phối hợp tốt hơn với nhà trường.	- Tháng 9/2024; 5/2025 - Hàng tháng
Tiêu chí 5.4 <i>Kết quả giáo dục</i>	Tuyên truyền phụ huynh học sinh về tầm quan trọng của giáo dục mầm non để phụ huynh học sinh đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi, không cho trẻ nghỉ tự do để đảm bảo tỷ lệ chuyên cần. Đảm bảo điều kiện học tập tại trường như: Chế độ ăn, ngủ, công tác phòng chống dịch bệnh....	-Tháng 8, 9/2024 - Trong năm học 2024 - 2025

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá

- Rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí để xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng GD trong năm học, triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo, phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, các ban, ngành đoàn thể để thực hiện kế hoạch.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, kiểm tra, giám sát từng nhiệm vụ của người thực hiện.

2. Các thành viên của Hội đồng tự đánh giá

- Cập nhật, mã hóa, các thông tin, minh chứng, lưu trữ theo quy định.
- Giám sát kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường theo đúng tiến độ.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo yêu cầu của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng tự đánh giá.
- Giám sát kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường theo đúng tiến độ.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Hội đồng TĐG (để th/h);
- CB, GV, NV nhà trường (để th/h);
- Lưu: VT; HSTĐG.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phong